

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
TP.CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2020/HS-ST**
Ngày 06-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Phường;**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Tùng

Bà Đoàn Sơn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T - sinh năm 2000, tại Cần Thơ

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện D, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thanh V, sinh năm 1979; Anh, chị em ruột: có 02 người sinh năm 1998 và 2012; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2020.

2. Đinh Duy Q - sinh năm 1983, tại Cần Thơ

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện D, thành phố Cần Thơ ; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt

Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Đinh Văn C, sinh năm 1947 và bà Hà Thị H, sinh năm 1952; Có vợ: Khuất Nguyễn Mai Đ – 1997; có 02 con sinh năm 2017 và 2019; Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1981; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Về nhân thân: Ngày 11/9/2006 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 246/2006/HSST ngày 11/9/2006, chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2019 và ngày 18/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2014/HSST ngày 18/4/2014, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 8 năm 2020.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thanh V – 1979

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện D, thành phố Cần Thơ

(Bị cáo, bà V đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/8/2020 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Vĩnh Thạnh phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Thạnh bắt quả tang đối tượng Đinh Duy Q - sinh năm 1983, điều khiển xe mô tô biển số 65S1- 6622 chở theo Nguyễn Công T - sinh năm 2000 có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên lực lượng công an yêu cầu Q dừng lại kiểm tra, qua đó thu giữ 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa các tinh thể không màu (ngghi vấn là ma túy) mà T đang cầm trên tay trái. Lực lượng công an lập biên bản niêm phong thu giữ và mời các đối tượng về cơ quan làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 354/KL-PC09 ngày 01/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3091 gram.

Trong quá trình điều tra T và Q đều khai nhận: Vào ngày 26/8/2020 T điều khiển xe mô tô biển số 65S1-6622 đi từ nhà thuộc ấp B, xã T, huyện D đến rủ Q đi

uống nước. Sau khi đi uống nước được khoảng 20 phút thì kêu Q chở ra kinh D thuộc thị trấn A cho T rút tiền để đi chuộc điện thoại di động ở số 10 thuộc thị trấn D. Sau khi chuộc điện thoại xong thì T nói với Q về việc đi mua ma túy về sử dụng nhưng do Q không có tiền nên T nói là T có tiền để mua ma túy với số tiền 300.000 đồng về sử dụng chung thì Q đồng ý. Lúc này, Q điều khiển xe mô tô chở T đi ra một quán nước (không biết tên quán) ở khu vực số 06 thuộc ấp H, xã T, huyện S, tỉnh An Giang, T là người trực tiếp gặp một phụ nữ tên bà Út (không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng nhưng T chỉ đưa tiền mua ma túy cho bà Út là 288.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T cầm gói ma túy trên tay trái để Q điều khiển xe chở về, khi đi đến khu vực ấp V, thị trấn D thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và đưa đối tượng về làm rõ.

Ngoài ra trong quá trình điều tra hai đối tượng T và Q đều khai nhận đã cùng nhau mua ma túy của bà Út ở khu vực số 06 được 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 17/8/2020 Q điều khiển xe chở T đến khu vực số 06 thuộc ấp B, xã T, huyện S, An Giang gặp 01 người thanh niên khoảng 15-20 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, sau khi Q đưa tiền xong thì người thanh niên đi vào trong quán, người phụ nữ tên bà Út đi ra và ném gói ma túy xuống đất để Q lấy, sau khi mua được ma túy cả hai đem đi tìm nơi sử dụng chung; lần thứ hai vào ngày 26/8/2020 T là người trực tiếp vào gặp người phụ nữ tên bà Út để mua ma túy và trên đường về bị bắt quả tang. Số tiền mua ma túy của cả hai lần đều là tiền của T. Riêng T có đi một mình để mua ma túy của bà Út được 01 lần vào ngày 24/8/2020 với số tiền 300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSVT-HS ngày 08/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, truy tố các bị cáo Nguyễn Công T và Đinh Duy Q về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Vĩnh Thạnh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Công T và Đinh Duy Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Công T và Đinh Duy Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 250, Điều 38, Điều 17 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Xử phạt bị cáo Đinh Duy Q mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 354/KL – PC09, ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ;

Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh đã trả lại cho bà Nguyễn Thanh V 01 xe mô tô biển số 65S1-6622, nhãn hiệu Wave RSX, màu đỏ, đen, số máy HC12E2094309, số khung 123X8Y622125.

Tại phiên tòa, các bị cáo T và Q thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ân hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Công T và Đinh Duy Q đều khai nhận tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận, hành vi mua ma túy và vận chuyển ma túy với khối lượng 0,3091gam, loại Methamphetamine, từ khu vực số 6, ấp B, xã T, huyện S, An Giang về khu vực ấp V, thị trấn B, huyện C, thành phố Cần Thơ với mục đích để sử dụng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 02 năm đến 07 năm: (...)

c) Heroin, Cocaine, Mathamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 0,5gam”

Do đó, Cáo trạng số 33/CT-VKSVT-HS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, độc hại, người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó, Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T và Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Q có nhân xấu, trước khi phạm tội bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 246/2006/HSST ngày 11/9/2006, chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2019 và bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án hình sự

sơ thẩm số: 16/2014/HSST ngày 18/4/2014, chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015 đã được xóa án tích, đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về căn cứ quyết định hình phạt: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để phân hóa hình phạt đối với các bị cáo. Cụ thể như sau: Các bị cáo cùng rủ rê nhau, cùng là người thực hành hành vi, bị cáo Q trực tiếp điều khiển xe mô tô chở bị cáo T đi mua ma túy nhưng đến nơi thì bị cáo T là người đã bỏ tiền ra mua ma túy cũng là người trực tiếp mua ma túy nên mức độ tham gia và vai trò của T là cao hơn Q, tuy nhiên xét về nhân thân thì Q là người có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án ngang nhau là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Trước và sau thời điểm phạm tội, các bị cáo T và Q không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 65S1-6622, nhãn hiệu Wave RSX, màu đỏ, đen, số máy HC12E2094309, số khung 123X8Y622125. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thanh V, bị cáo sử dụng xe vận chuyển trái phép chất ma túy bà V không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh đã trao trả lại tài sản cho bà V là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (Một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 354/KL – PC09, ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên (khoảng 15-20 tuổi) và người phụ nữ tên bà Út bán ma túy ở khu vực số 06, thuộc ấp B, xã T, huyện S, An Giang do T và Q không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không

tiếp xúc làm việc được, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như đề xuất mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo;

- Khoản 2 Điều 47; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T và Đinh Duy Q phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt Nguyễn Công T 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2020.

1.2 Xử phạt Đinh Duy Q 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh đã trả lại cho bà Nguyễn Thanh V 01 (Một) xe mô tô biển số 65S1-6622, nhãn hiệu Wave RSX, màu đỏ, đen, số máy HC12E2094309, số khung 123X8Y622125.

2.2 Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói mẫu còn lại sau giám định được niêm phong số 345/KL – PC09, ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKSVT-HS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Công T, Đinh Duy Q mỗi bị cáo phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Công an nhân dân huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Thạnh;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA